

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG CHUẨN BỊ GIÁO ÁN ĐIỆN TỬ BẰNG PHẦN MỀM MICROSOFT POWERPOINT

TS. Bùi Thanh Quang

Hiện nay việc sử dụng PowerPoint để giảng dạy ở trường ĐHDL Văn Lang đã và đang đạt được những bước tiến ngày càng tốt đẹp. Thực tế cho thấy kỹ thuật sử dụng PowerPoint với giảng viên (GV) có những đặc điểm riêng so với trong quảng cáo, báo cáo khoa học hay thời sự, v.v., trong đó có việc sử dụng *Font, Font Color, Fill Color, Graph và Custom Animation*. Qua thực tế sử dụng giáo án điện tử giảng dạy cho các hệ khác nhau ở các trường đại học và cao đẳng, chúng tôi xin mạnh dạn trao đổi một số kinh nghiệm về vấn đề nêu trên.

Những vấn đề cụ thể về kỹ thuật soạn thảo sẽ được trình bày chi tiết hơn tại bản đăng tải trên Mạng Thông tin trường ĐHDL Văn Lang. Do kỹ thuật in ấn và số trang có giới hạn, tại bản in này, BBT đã thống nhất với tác giả chỉ trình bày các vấn đề mang tính tương đối khái quát.

1. Một số kinh nghiệm về font, size, chọn nội dung, trình bày tiêu đề, số lượng dòng trên một slide

Thực hiện điều tra xã hội học với gần 800 sinh viên (SV) học tập với bài giảng điện tử sử dụng PowerPoint 2003, số lượng SV/ lớp từ 50 đến 200 người, kết quả cho thấy: 95% người lựa chọn cách dạy

học trên giảng đường là: SV có tài liệu học tập là phần bài giảng do GV biên soạn, GV giảng bài, trình chiếu nội dung; SV theo dõi trên màn hình kết hợp ghi khi thấy cần thiết hoặc đánh dấu những ý cần trong tài liệu học tập của mình (mỗi trang tài liệu học tập đều có khoảng trống dành cho ghi chép).

Chúng tôi cho rằng “giáo án điện tử” dành cho việc dùng phổ cập kiến thức nói chung với giáo án dùng giảng bài của GV trên giảng đường có những điểm khác nhau. Giáo án điện tử nói chung là để dùng cho cá nhân với một màn hình nên không cần dùng Font Size (cỡ chữ) lớn, phải hạn chế tối đa và tốt nhất là không được viết tắt; màu sắc sử dụng có thể đa dạng hơn. “Giáo án điện tử” mà giảng viên dùng giảng bài trên giảng đường (hay là “Bài giảng điện tử” (BGĐT)) thì không hoàn toàn như vậy.

Font, size, lựa chọn nội dung, trình bày tiêu đề, số lượng dòng trên một slide, màu chữ, màu nền trong BGĐT liên quan chặt chẽ đến nhau và tùy thuộc vào số lượng SV, độ sáng của giảng đường. Một tiêu chí có ý nghĩa quan trọng trong hiệu quả giảng dạy là BGĐT phải đảm bảo cho SV đọc được màn hình khi trình chiếu tại lớp.

BGĐT nên trình bày bằng loại chữ chân phương, dễ đọc, nghiêm túc. Khoảng cách giữa các dòng (Line spacing) không nên dày quá, không nên thưa quá. Một số kinh nghiệm cho thấy nên để Line spacing là 0,9; khoảng cách đoạn văn là 0,2. Với một giảng đường nhỏ, số lượng từ 60 SV trở xuống, GV có thể dùng Font Size 24. Với lớp lớn trên, dưới 180 SV nên dùng Font Size 28. Thực tế cho thấy, với lớp 200 SV, Font Size 28, các SV ngồi xa đều đọc tốt (với một màn chiếu thích hợp).

Cỡ chữ trong một giáo án cần thống nhất, không nên cỡ chữ to, cỡ chữ nhỏ. Khi trình bày các bảng (Table), đồ thị (Chart), biểu đồ tổ chức (Organization Chart) cũng tránh thu cỡ chữ nhỏ lại. Có thể chọn cỡ chữ lớn hơn với tiêu đề của chương.

Giảng đường lớn, số lượng SV nhiều, nếu dùng cỡ chữ nhỏ SV ngồi xa không đọc được, nhưng nếu dùng chữ quá lớn, ta sẽ gặp những bất tiện và kém hiệu quả:

- Khi in các Slide phát cho SV sẽ rất tốn giấy, chi phí cao, lãng phí.

- Giảm khối lượng thông tin, khó trình bày một vấn đề gọn trong một Slide.

- Quá trình nhận thức đòi hỏi phải đi đến nhận thức khái quát, nhận thức những cái chủ yếu, bản chất của sự vật, hiện tượng. Cùng một vấn đề, nếu có thể trình bày ở một Slide với những nội dung cơ bản sẽ dễ nhận thức hơn khi được trình bày rải ra ở nhiều Slide do dùng Font Size quá lớn.

2. Lựa chọn nội dung cho các trang:

Kiến thức phải tinh. Trong nội dung kiến thức học tập có những nội dung nên biết, cần biết, phải biết. Cái nên biết đã có trong sách giáo khoa. Bài giảng trên lớp nên tập trung vào cái cần biết, nhất là cái phải biết và liên hệ thực tế. Với cỡ chữ nhỏ, GV thường có khuynh hướng đưa nhiều nội dung, thiếu trau chuốt, thiếu chọn lọc kiến thức cơ bản.

Câu phải gọn. Ngôn ngữ và văn phong của sách giáo khoa khác với ngôn ngữ diễn giảng trên lớp. Nếu đưa từng đoạn nội dung của giáo trình vào các Slide sẽ làm cho người học khó nhận thức. Ta nên cô đọng từ ngữ, cấu tạo câu, đoạn một cách đơn giản. Có thể viết tắt, nhưng phải đảm bảo SV đọc hiểu được khi GV trình bày.

Các cấp tiêu đề nên sắp xếp chúng vào phần khung giữ chỗ phía trên mỗi Slide, sẽ thuận lợi cho việc trình bày và cho sự tiếp thu của SV cũng như khi cần thiết lập mục lục tiêu đề (Summary Slide), giới thiệu khái quát khi bắt đầu một chương.

3. Về số lượng các dòng để lại trên màn hình khi trình chiếu.

Nhiều dòng trên một Slide khi trình chiếu sẽ khó đọc hơn so với ít dòng. Nói chung không nên để nhiều dòng trên một Slide. Tùy theo kích bản, khi trình bày xong một số ý, có thể cho thoát khỏi màn hình trình chiếu, hoặc di chuyển đoạn nội dung nằm phía dưới thấp màn hình lên trên, tránh trường hợp lớp đông, những người ngồi xa sẽ vướng đầu

những người ngồi trước nên không đọc được.

Theo kinh nghiệm của chúng tôi, không nên thiết kế giáo án với hiệu ứng tự động (Animation Schemes).

4. Một số kinh nghiệm về sử dụng màu nền, màu chữ

Sử dụng “màu nền” (Fill Color) trong các Slide và “màu chữ” (Font Color) cũng có tác động nhất định tới hiệu quả dạy học.

Thực tế cho thấy nếu các máy Projector có độ sáng dưới 1500 Lumen, độ phân giải thấp, các phòng học sử dụng ánh sáng trời, khi trình chiếu, chữ sử dụng các màu hiện trên màn hình đều rất mờ nhạt. Ngay cả khi các máy chiếu có độ sáng cao hơn 2000 Lumen, nếu sử dụng màu sắc không hợp lý, các chữ cũng mờ, ngồi xa khó đọc được.

Sử dụng màu sắc nên lưu ý: Tác động với cảm xúc và nhận thức do màu sắc mang tính khách quan. Có tác giả đã nêu: màu đen gây cảm xúc tiêu cực, màu đỏ là màu của sức mạnh, màu nâu làm giảm sức sống. màu xanh dương gây cảm xúc bình tĩnh v.v.¹

Màu nền ảnh hưởng đến độ khó, dễ khi đọc thông tin cho SV khi ta trình chiếu. Một nền mang tông màu sáng khi ta đưa thông tin đặt lên chúng sẽ bị chìm đi, chói mắt, khó nhìn. Một nền nhiều loại hoa văn làm mờ nội dung thiết kế ở trên. Một màu nền nghiêng về tông màu dịu, chưa đến mức tối, khi đưa thông tin với các chữ tông màu sáng sẽ dễ đọc hơn.

Không nên sử dụng nền màu sáng, nền có tông màu nhạt. Nên sử dụng những nền đậm nghiêng về trung tính tức là các tông màu pha của tam giác 3 màu: màu đỏ (Red), xanh (Blue), vàng (Yellow). Các tông màu này tạo điều kiện cho thiết kế nội dung nổi trội, phù hợp với điều kiện giảng dạy. Thử lựa chọn trong các mẫu nền thiết kế sẵn (Design Templates), chọn mẫu nền Curtain Call, tiêu đề màu xanh lá cây tươi (Bright Green), nội dung dùng chữ màu trắng; và hỏi ý kiến của 4 lớp với 195 SV thì 90% đồng ý với lựa chọn này.

Không nên sử dụng nhiều màu chữ trong một Slide vì nó tạo cảm giác lộn xộn. Tuy nhiên phần tiêu đề nên để một màu nào đó để dễ phân biệt với nội dung.

5. Một số kinh nghiệm trong sơ đồ hoá nội dung

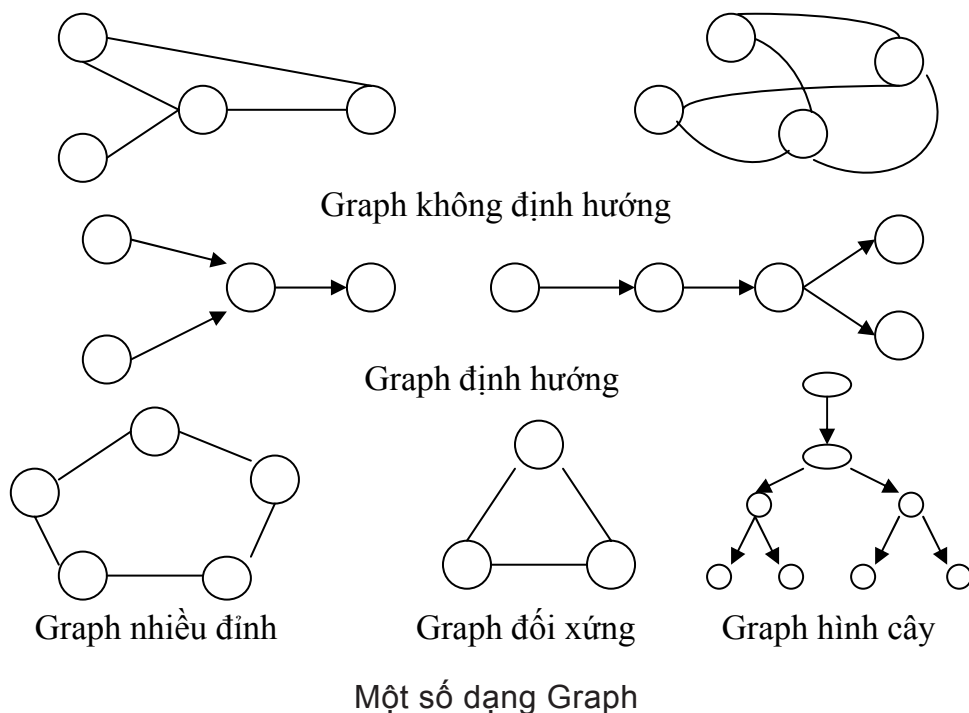
Graph toán học² là một phương pháp khoa học có tính khái quát cao, có tính ổn định vững chắc đã được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực khoa học. Khi sử dụng phải chú trọng trật tự trước sau của đỉnh và cung (cạnh), màu sắc, còn kích thước và hình dáng không có ý nghĩa về nội dung. Sử dụng Graph trong dạy học, đặc biệt trong dùng PowerPoint có hiệu quả hơn hẳn việc trình chiếu đơn thuần bằng nội dung văn bản. Khi vẽ Graph lưu ý: Graph phải có tên. Tên phải đúng với nội dung. Phải nghiên cứu nội dung, phác hoạ ý tưởng thiết kế theo loại Graph nào. Có nhiều cách xây dựng Graph: sử dụng trực tiếp khung biểu đồ tổ chức

(Organization Chart) của PowerPoint hoặc tự thiết kế các Graph.

Nhược điểm của cách thứ nhất là các mẫu trình bày nhiều khi không đúng ý đồ của ta, toàn bộ biểu đồ nội dung xuất hiện cùng lúc, và khoảng trống giữa các khung giữ chỗ lớn nên không tận dụng được diện tích để trình bày nội dung.

Nếu tự thiết kế các Graph, trước hết ta phải phác thảo ý đồ trình bày. Tùy theo nội dung và ý đồ trình bày mà ta chọn loại Graph. Graph có hai loại: định hướng và không định hướng. (Xem một số dạng Graph)

Các hình giữ chỗ thay vào các vị trí của hình tròn trong các kiểu Graph tốt nhất là bằng hình chữ nhật vì khi trình bày nội dung sẽ ở gọn trong khung.



6. Kinh nghiệm trong tạo hiệu ứng hoạt hình theo kịch bản của giảng viên.

Lưu ý khi áp dụng hiệu ứng theo kịch bản cá nhân:

a. Đối tượng được lựa chọn phải xuất hiện hoặc ra khỏi màn hình tuân tự theo kịch bản.

b. Nếu muốn từng đoạn, dòng văn bản hay mỗi hình xuất hiện riêng

lẽ thì ta chọn riêng chúng, sau đó chọn hiệu ứng. Nếu muốn các dòng, các đoạn các đối tượng cùng xuất hiện một lần thì ta chọn chúng một lượt.

c. Đối với các đối tượng là Rectangle, Line, Arrow, các hình vẽ v.v. để chúng liên kết cùng biểu hiện một nội dung mà khi di chuyển chúng cùng di chuyển một lần, cùng xuất hiện một lần trong trình chiếu, ta có thể sử dụng kỹ thuật nhóm (Group) các đối tượng.

d. Các đoạn văn bản nằm trên cùng một lớp nền của một Slide, do vậy ta có thể chọn một số dòng, đoạn văn bản. Nhưng khi có các Rectangle, Line, Arrow, các hình vẽ v.v., thì chúng nằm ở lớp nền đằng sau, dễ bị che lấp, cần xử lý theo từng lớp một.

7. Kết luận: Xây dựng BGĐT bằng phần mềm Microsoft PowerPoint là một trong những bộ phận quan trọng hàng đầu mà việc đổi mới phương

pháp giảng dạy ở trường ĐHDL Văn Lang đang thực hiện. Nó đã và đang thu hút được sự tham gia tích cực của nhiều giảng viên. Tuy nhiên nó đòi hỏi phải dày công nghiên cứu sáng tạo và tu chỉnh giáo án. Với một số suy nghĩ, kinh nghiệm bước đầu trình bày trên, chúng tôi hy vọng sẽ góp thêm ý kiến thảo luận về vấn đề này. Rất mong sự chỉ bảo của các thầy, cô và những người quan tâm.

Tp. HCM, 19-5-2007

¹ Nguyễn Đình Tề, *Đồ họa và Multimedia trong văn phòng với Microsoft PowerPoint 2000*, Nxb. Thống kê, 2004, trang 448-449.

² Lưu Xuân Mới (2000), *Lý luận dạy học đại học*, Nxb. GD. Tr.238.

TS. Bùi Thanh Quang
Giảng viên Bộ môn Mác-Lênin, TTHCM
Ban Khoa học cơ bản

Tập huấn giảng viên cơ hữu đợt 1 - 2007

Trong 4 ngày: 19, 21, 22, 23/6/2007, trường ĐHDL Văn Lang đã tổ chức tập huấn đợt 1 cho các cán bộ quản lý, giảng viên cơ hữu và các chuyên viên về các nội dung chuyên môn và xã hội.

Đợt tập huấn đã khai thông nhiều vấn đề, xác định hướng đi của nhà trường trong thời gian tới và định hình về văn hóa chất lượng Văn Lang.

Những nội dung chính của đợt tập huấn gồm:

1. “Những sự kiện Chính trị – Thể thao tầm cỡ thế giới và Công tác truyền thông trong trường đại học” - GS. TSKH. Vũ Công Lập.

2. Một số cơ sở kỹ thuật Trắc nghiệm và Đo lường thành quả học tập - TS. Vũ Thị Phương Anh – Trung tâm Khảo thí và KĐCL giáo dục – ĐHQG TP.HCM.

3. Hướng dẫn sử dụng phần mềm TQB trên mạng cục bộ - ThS. Nguyễn Mạnh Cường – TT Công nghệ dạy học – Viện Nghiên cứu giáo dục – ĐHSP TP.HCM.

4. Về công tác giáo viên chủ nhiệm - TS. Nguyễn Dũng - Hiệu trưởng Trường ĐHDL Văn Lang.